

Báo cáo thị trường

Báo cáo ngày: Chúng tôi duy trì quan điểm thận trọng với VN-Index trong ngắn hạn

09/08/2024

VN-Index tăng 15.3 điểm (+1.3%) lên mức 1,224

- Khối ngoại mua ròng 41 tỷ VND trong phiên giao dịch hôm nay, trong đó các mã được mua ròng mạnh nhất là FPT (157 tỷ VND), MWG (146 tỷ VND) và CTG (121 tỷ VND)
- NĐT cá nhân trong nước bán ròng 274 tỷ VND, trong đó các mã bị bán mạnh nhất là FPT (187 tỷ VND), CTG (157 tỷ VND) và VNM (90 tỷ VND)

TVS Research tiếp tục duy trì quan điểm thận trọng trong ngắn hạn

- VN-Index tăng điểm trong phiên hôm nay chủ yếu do lực bán tại nhóm trụ chính là Ngân hàng đã giảm. Tuy nhiên, chúng tôi tiếp tục giữ quan điểm thận trọng với VN-Index trong các phiên tới khi thanh khoản thị trường vẫn chưa được cải thiện. Chúng tôi sẽ tiếp tục quan sát diễn biến thị trường và cập nhật quan điểm trong các phiên tới

Chênh lệch basis ở mức 0 điểm

- Chỉ số VN30F1M tăng 24.8 điểm (+2.0%) lên mức 1,265 và chỉ số VN30 tăng 21.5 điểm (+1.7%) lên mức 1,265

Tổng quan thị trường

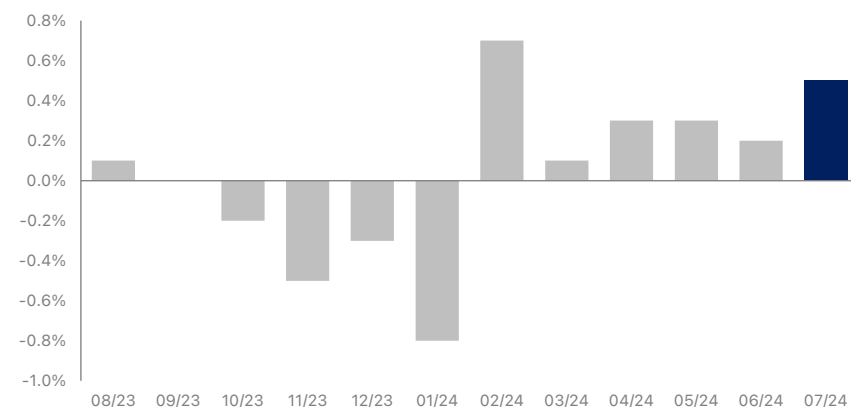
Chỉ tiêu	Giá trị	%Thay đổi
VN-Index		
Đóng cửa	1,224	1.3%
KLGD [triệu CP]	545	-22.1%
GTGD [tỷ VND]	14,248	-14.8%
Khớp lệnh	12,725	-5.9%
Thoả thuận	1,523	-52.4%
HNX-Index		
Đóng cửa	229	1.2%
KLGD [triệu CP]	56	-13.5%
GTGD [tỷ VND]	1,146	-9.2%
UPCoM		
Đóng cửa	93	0.7%
KLGD [triệu CP]	54	23.2%
GTGD [tỷ VND]	760	-5.1%

Mục lục

- Diễn biến TT VN và quốc tế ▶
- Vì sao thị trường tăng điểm? ▶
- Quan điểm thị trường ▶
- Các thông tin đáng chú ý ▶
- Thị trường phái sinh & chứng quyền ▶
- Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ▶
- Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ▶

Tiêu dùng tại Trung Quốc cải thiện trong T7 cho thấy việc giảm lãi suất bắt đầu có tác dụng

Số liệu CPI hàng tháng của Trung Quốc [%]



Nguồn: Trading Economics, TVS Research tổng hợp

Nguyễn Đức Anh
anhnd@tvs.vn

Tổng quan thị trường hôm nay

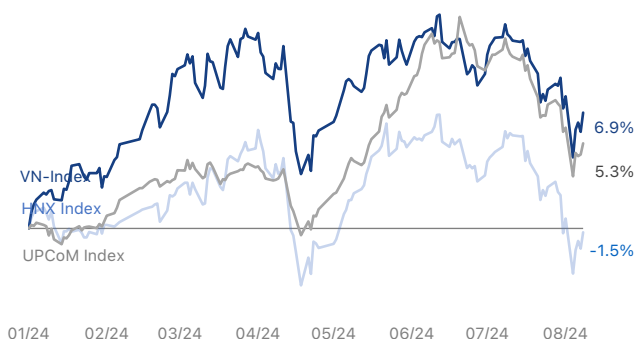
Khối ngoại mua ròng trở lại

VN-Index ▲ 1,224 (+1.3%)
545.0 triệu CP 14,248 tỷ VND (-14.8%)

HNX-Index ▲ 229 (+1.2%)
56.4 triệu CP 1,146 tỷ VND (-9.2%)

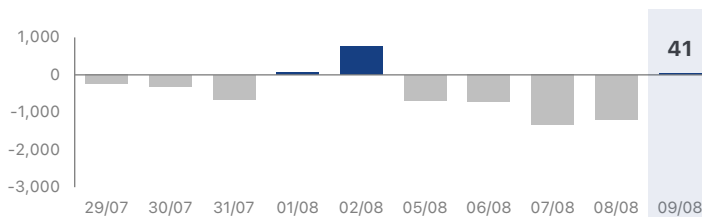
UPCoM-Index ▲ 93 (+0.7%)
54.2 triệu CP 760 tỷ VND (-5.1%)

VN-Index có hiệu suất cao nhất trong 3 chỉ số
Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 [Ytd] của các chỉ số [%]



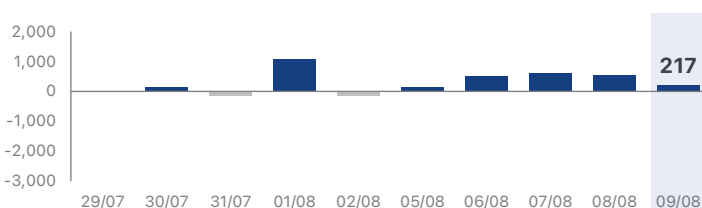
Khối ngoại mua ròng 41 tỷ VND

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài [tỷ VND]



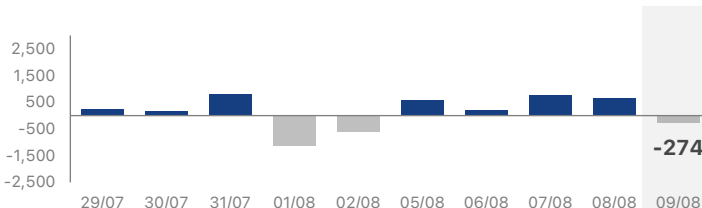
Tổ chức trong nước mua ròng 217 tỷ VND

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức trong nước [tỷ VND]



NĐT trong nước bán ròng 274 tỷ VND

Giá trị mua/bán ròng của NĐT trong nước [tỷ VND]



Hầu hết các TTCK Châu Á tăng điểm trở lại do tâm lý NĐT đối với kinh tế Mỹ được cải thiện

Hiệu suất từ đầu năm 2024 tới nay của các chỉ số chứng khoán chính [%]

Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	GTGD [triệu USD]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,224	0	1.3%	8.1%	0.0	0.0	1,155	1,080	0	-
HNX-Index	Việt Nam	229	0	1.2%	-0.3%	0.0	0.0	250	230	0	-
S&P 500	Mỹ	5,200	89,524	0.0%	9.6%	0.0	0.0	4,590	4,180	34	5,469
Dow Jones	Mỹ	38,763	18,084	0.0%	2.8%	0.0	0.0	35,600	34,000	38	40,145
FTSE 100	Anh	8,082	3,666	-1.0%	4.7%	0.0	0.0	7,700	7,200	44	8,191
Euro Stoxx 50	Euro	4,618	8,926	-1.1%	2.3%	0.0	0.0	4,410	4,160	36	4,814
Shanghai Composite	Trung Quốc	2,862	0	-0.3%	-3.4%	0.0	0.0	3,310	3,000	0	-
SZSE Component	Trung Quốc	8,394	0	-0.6%	-10.7%	0.0	0.0	12,500	10,000	0	-
Hang Seng	Hồng Kông	17,090	0	1.2%	1.8%	0.0	0.0	20,300	16,700	0	-
Nikkei 225	Nhật Bản	35,025	0	0.6%	4.7%	0.0	0.0	33,450	31,400	0	-
KOSPI	Hàn Quốc	2,588	0	1.2%	-3.0%	0.0	0.0	2,650	2,470	0	-

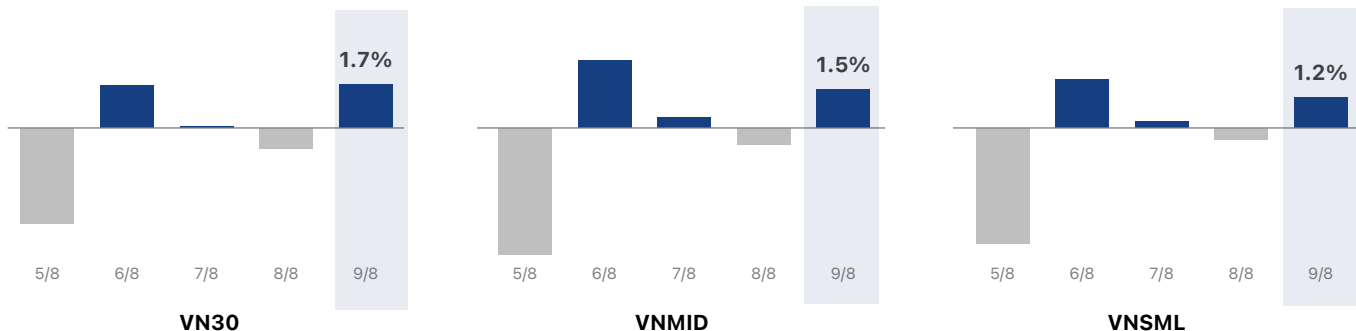
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, TVS Research

Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

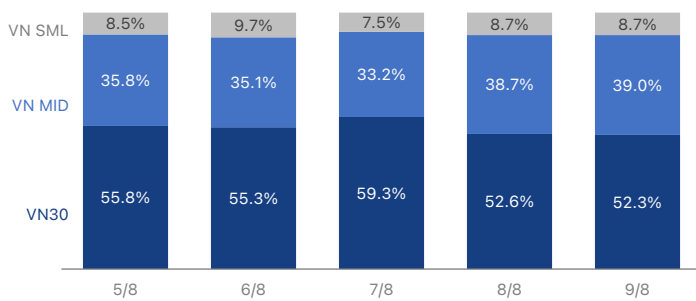
Cả 3 nhóm chỉ số tăng điểm trở lại trong phiên hôm nay

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



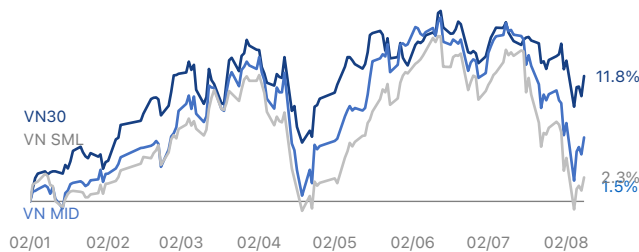
GTGD tập trung vào nhóm VN30

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



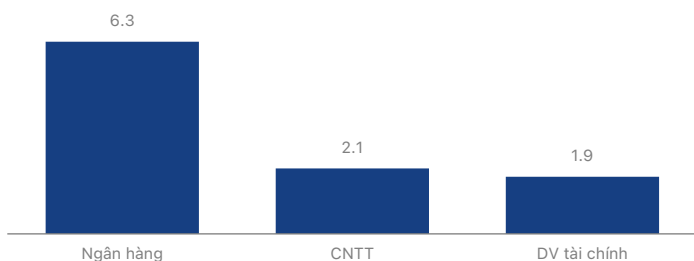
VN30 tiếp tục là nhóm có mức hiệu suất cao nhất

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 của các chỉ số [%]



Nhóm Ngân hàng tích cực đến VN-Index ...

3 ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



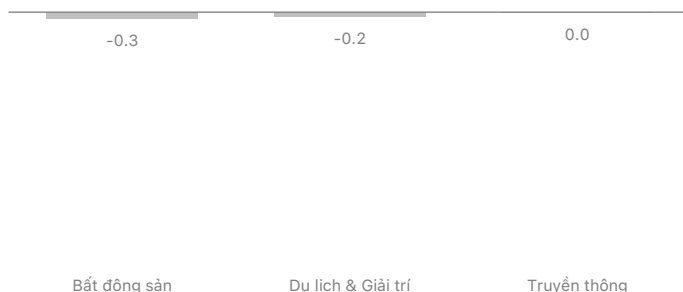
Định giá P/E CP Ngân hàng thấp hơn TB 5 năm

P/E TTM các nhóm ngành [x] và P/E TTM TB 5 năm [x]

Ngành	P/E TTM	P/E TB 5 năm
Ngân hàng	9.7	11.0
Bất động sản	16.5	20.1
Thực phẩm và đồ uống	23.3	20.0
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	18.7	14.3
Tài nguyên Cơ bản	28.8	18.5
Dịch vụ tài chính	18.9	14.4
Hóa chất	25.3	15.1
Công nghệ Thông tin	29.5	16.3
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	19.7	16.8
Xây dựng và Vật liệu	27.5	16.5
Du lịch và Giải trí	1097.9	35.1
Bán lẻ	73.4	21.9
Dầu khí	13.4	16.0
Hàng cá nhân & Gia dụng	16.9	11.4
Bảo hiểm	13.9	19.3
Y tế	15.3	14.6
Ô tô và phụ tùng	18.0	14.9
Truyền thông	92.8	80.0
Viễn thông	99.0	81.7

... trong khi không có nhóm nào tác động tiêu cực

3 ngành tác động tiêu cực nhất vào VN-Index [điểm]

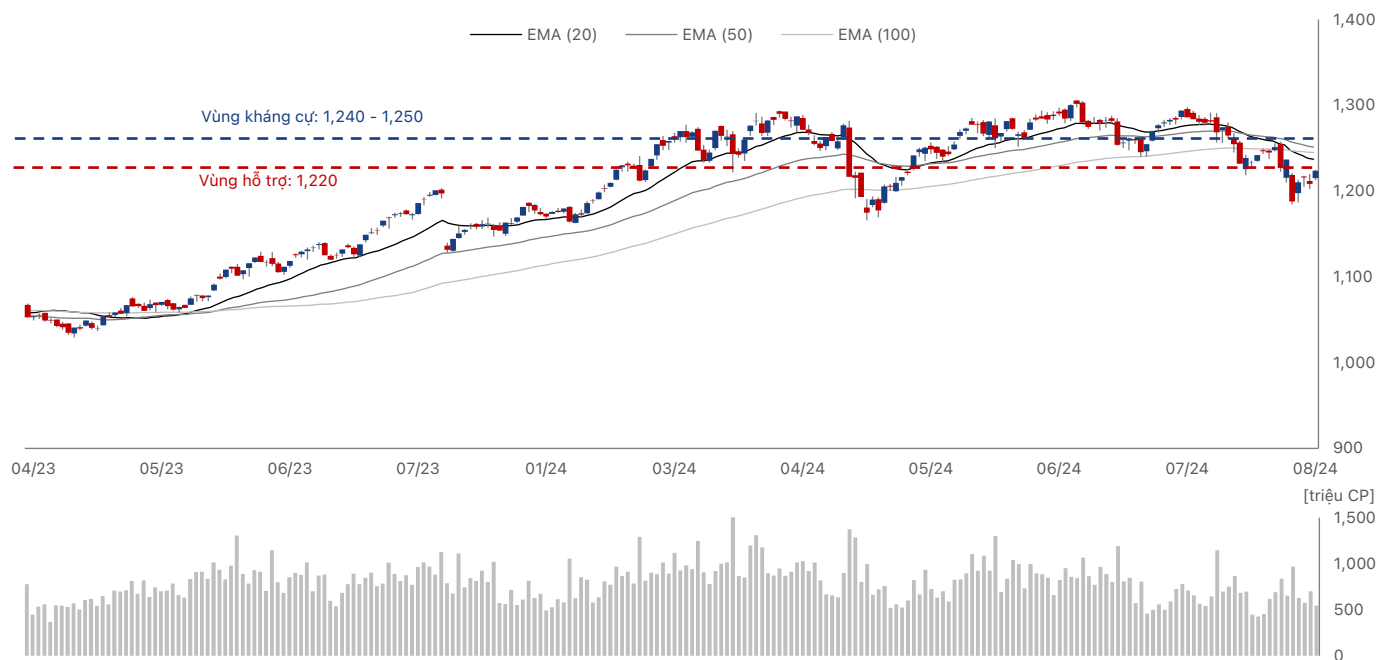


Vì sao thị trường tăng điểm?

VN-Index chạm kháng cự mạnh tại EMA200

Thị trường hôm nay cho thấy sự hồi phục nhẹ so với ngày hôm qua

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	44	50	Bán	Simple Moving Average (20)	1,243	1,224	Bán
Stochastic %K	100	40	Bán	Simple Moving Average (50)	1,263	1,224	Bán
Momentum (10)	38	40	Bán	Simple Moving Average (100)	1,258	1,224	Bán
MACD level (12,36)	-33	0	Bán	Simple Moving Average (200)	1,211	1,224	Mua
Tín hiệu mua			0	Exponential Moving Average (20)	1,236	1,224	Bán
Tín hiệu trung tính			0	Exponential Moving Average (50)	1,251	1,224	Bán
Tín hiệu bán			4	Exponential Moving Average (100)	1,244	1,224	Bán
				Exponential Moving Average (200)	1,212	1,224	Mua
				Bollinger Band (20)	1,243	1,224	Bán
				Tín hiệu mua			2
				Tín hiệu trung tính			0
				Tín hiệu bán			7

• VN-Index hôm nay đã chạm kháng cự tại EMA 200 trên đồ thị ngày. Thanh khoản thị trường không cải thiện (nhỏ hơn bình quân 10 phiên gần nhất) là yếu tố tác động tiêu cực đến sự hồi phục của thị trường. Do đó, chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm thận trọng với VN-Index trong các phiên tới

Thông tin vĩ mô

CPI Trung Quốc T7 2024 tăng 0.5% YoY và là mức tăng mạnh nhất kể từ tháng Hai, so với mức tăng 0.2% của T6 và mức dự báo 0.3%. Đây là sự cải thiện đầu tiên sau khi NHTW Trung Quốc thực hiện hạ lãi suất cơ bản trong T7. TVS Research cho rằng với hành động thận trọng trong việc điều hành chính sách tiền tệ, NHTW TQ sẽ tiếp tục theo dõi số liệu kinh tế trước khi ra quyết định hạ lãi suất trong các tháng tới.

Thông tin ngành / doanh nghiệp

Sản lượng điện thương phẩm của EVN trong 7T 2024 đạt 160.4 tỷ kWh (+13.5% YoY). Điện cho sinh hoạt 14.7% YoY trong 6T 2024. Tuy nhiên, sản lượng điện năng cho công nghiệp - xây dựng vẫn duy trì tốc độ tăng trong 6T (+12.4% YoY) và điện cho thương mại dịch vụ tăng mạnh so với 6T 2024. Điều này có thể cho thấy tín hiệu tích cực hơn của nhu cầu trong lĩnh vực xây dựng và dịch vụ.

FPT (HOSE, giá đóng cửa: 126,900 VND, +4.5%): FPT kỳ vọng doanh thu đã ký ở mảng công nghệ sẽ tăng tốc trong H2 2024 nhờ nhu cầu ổn định, đặc biệt là nhu cầu chuyển đổi số trên tất cả các thị trường trọng điểm và nhu cầu AI vẫn khá mạnh bất chấp những bất ổn kinh tế vĩ mô toàn cầu.

ACV (UpCoM, giá đóng cửa: 109,900 VND, +6.8%): Theo thông tin buổi làm việc với đoàn công tác Quốc hội, ACV cho biết giai đoạn 1 của dự án sân bay Long Thành sẽ hoàn thành và chạy thử trước ngày 31/8/2026 và đón chuyến bay thương mại đầu tiên từ ngày 2/9/2026. GĐ1 khi hoàn thành khi đi vào hoàn thành có công suất khoảng 25 triệu hành khách/năm, giúp giảm tải cho sân bay Tân Sơn Nhất trong tương lai gần. Khi hoàn thành cả 3 GĐ với công suất thiết kế khoảng 100 triệu hành khách/năm, chúng tôi kỳ vọng sân bay Long Thành sẽ trở thành trung tâm trung chuyển lớn tại khu vực Châu Á.

1/8 **Việt Nam - Công bố PMI sản xuất**
Thực tế: 54.7, Kỳ trước: 54.7

2/8 **Mỹ - Công bố số liệu tỷ lệ thất nghiệp T7 2024**
Thực tế : 4.3% YoY, Kỳ trước: 4.1% YoY

14/8 **Mỹ- Công bố CPI T7 2024**
Kỳ trước: 3% YoY

15/8 **Đạo hạn hợp đồng phái sinh chỉ số VN30**

20/8 **Châu Âu- Công bố CPI T7 2024**
Kỳ trước: 2.6% YoY

29/8 **Việt Nam - Công bố số liệu kinh tế vĩ mô T7 2024**

Vì sao thị trường tăng điểm?

Diễn biến thị trường phái sinh, chứng quyền

Thị trường phái sinh

Chênh lệch basis về mức 0

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30 [điểm]



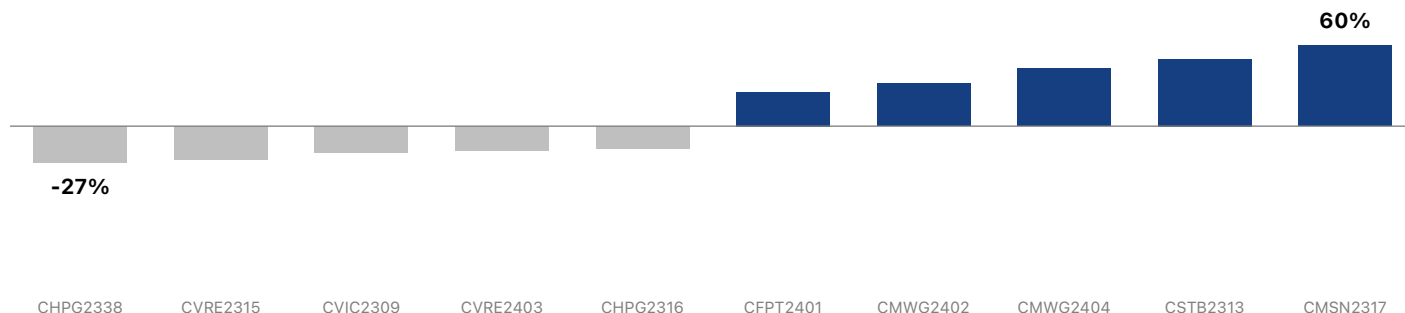
Chỉ số VN30F1M tăng 24.8 điểm (+2.0%) lên mức 1,265 và chỉ số VN30 tăng 21.5 điểm (+1.7%) lên mức 1,265

Số mã chứng quyền tăng chiếm ưu thế

- Thị trường chứng quyền hôm nay có 72 mã tăng ở mức bình quân +10.7% và 19 mã giảm ở mức bình quân -9.6%

Mã chứng quyền CMSN2317 tăng mạnh nhất, +60% trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro, TVS Research

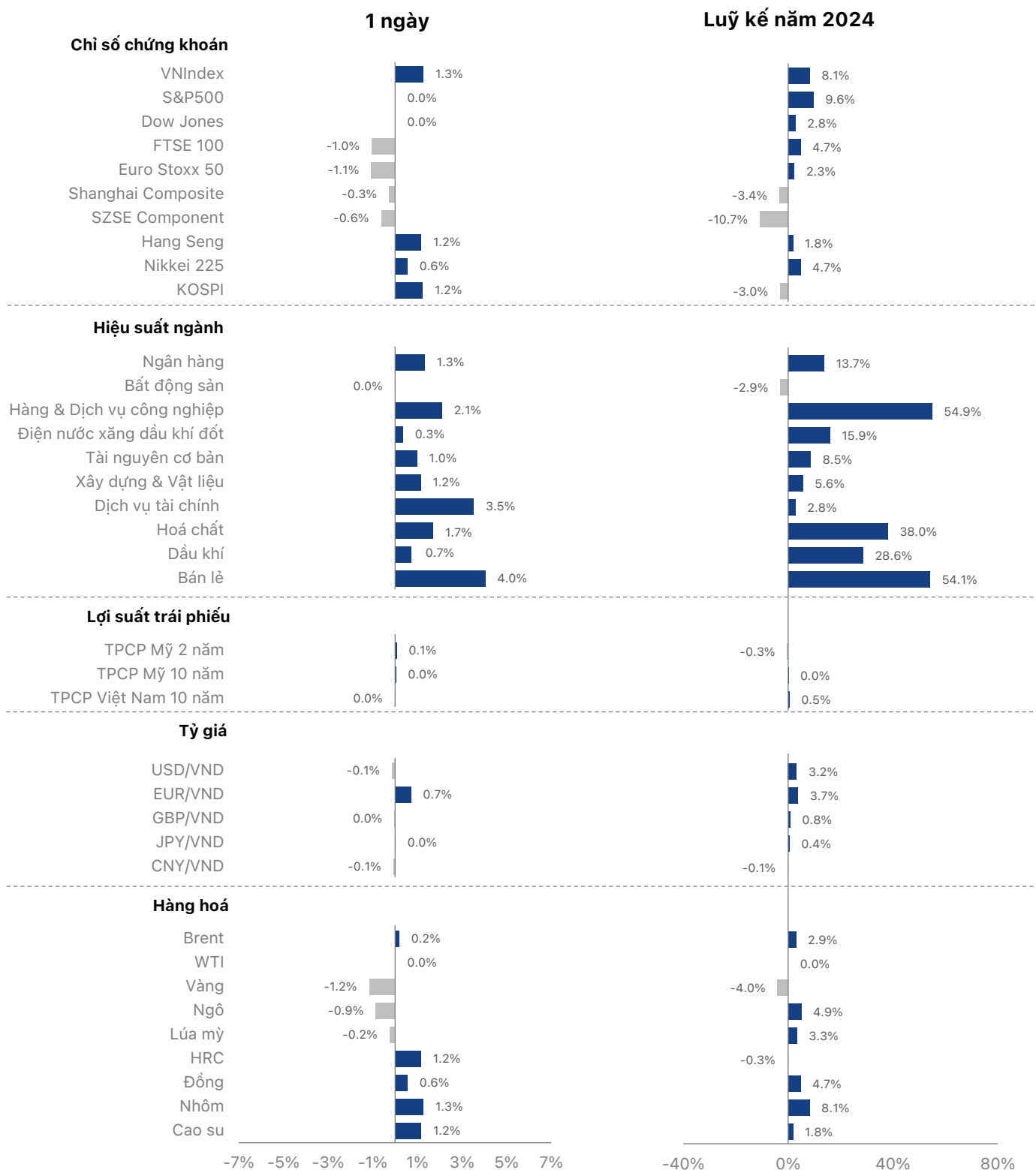
Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường					Định giá				
		Giá đóng cửa [VND]	Vốn hoá [tỷ VND]	Beta 6m	% ngày	% YTD	P/E (TTM)	P/B (TTM)	Giá mục tiêu	+/-	Ngày ra BC
KBC	Bất động sản	25,200	19,344	1.6	3%	-23%	82.2	1.1	40,300	60%	16/05
PVD	Dầu khí	26,600	14,786	1.8	2%	-8%	23.1	1.0	37,500	41%	16/05
QTP	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	14,700	6,584	1.0	0%	1%	10.8	1.2	25,100	39%	16/05
SSI	Dịch vụ tài chính	31,300	47,236	1.2	4%	-9%	16.6	1.9	43,300	38%	16/05
PVS	Dầu khí	38,600	18,449	1.7	2%	0%	20.0	1.4	50,300	30%	16/05
NLG	Bất động sản	39,000	15,006	2.0	2%	5%	35.4	1.6	48,500	24%	16/05
VCB	Ngân hàng	87,700	490,163	0.8	0%	9%	14.7	2.7	107,200	22%	16/05
VHC	Thực phẩm và đồ uống	68,900	15,465	1.0	1%	14%	21.3	1.9	84,200	22%	16/05
MBB	Ngân hàng	23,450	124,433	1.1	2%	26%	5.8	1.2	28,200	20%	16/05
HPG	Tài nguyên Cơ bản	26,050	166,622	1.2	2%	1%	14.9	1.5	31,200	20%	16/05
TCB	Ngân hàng	21,100	148,650	1.1	1%	35%	6.9	1.1	25,100	19%	16/05
GMD	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	77,100	23,939	0.8	1%	11%	19.2	2.5	81,000	5%	16/05
MWG	Bán lẻ	65,600	95,902	1.3	5%	47%	43.5	3.7	68,800	5%	16/05

Danh sách báo cáo phát hành gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T6 2024	Vĩ mô	08/07/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T6 2024	Thị trường	08/07/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T5 2024	Vĩ mô	05/06/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T5 2024	Thị trường	05/06/2024
BCCL đầu tư Q1 2024	Báo cáo chiến lược đầu tư Q1 2024	Toàn thị trường	16/05/2024
BCCL vĩ mô Q1 2024	Báo cáo chiến lược - Vĩ mô Q1 2024	Vĩ mô	16/05/2024
BCCL thị trường Q1 2024	Báo cáo chiến lược - Thị trường Q1 2024	Thị trường	16/05/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T4 2024	Vĩ mô	08/05/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T4 2024	Thị trường	08/05/2024
Báo cáo ngành	Báo cáo KQKD Q1 2024	Ngành	06/05/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T3 2024	Vĩ mô	08/04/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T3 2024	Thị trường	08/04/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T2 2024	Vĩ mô	08/03/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T2 2024	Toàn thị trường	08/03/2024

Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, TVS Research

Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

Thông tin liên hệ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Vương Chí Tâm, CFA, FRM

P. Giám đốc phân tích
tamvc@tvs.vn

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp
hanhntk@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Phạm Nguyễn Long

Chuyên viên cao cấp
longpn@tvs.vn

Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên
quangtpt@tvs.vn

Nguyễn Văn Đạt

Chuyên viên
datnv@tvs.vn